

Số: 11/QĐ-CDCT

Phú Thọ, ngày 02 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025**

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG PHÚ THỌ**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-CDCT ngày 21/4/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương Phú Thọ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Công Thương Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 3696/QĐ-BCT ngày 31/12/2024 của Bộ Công Thương về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Trường Cao đẳng Công Thương Phú Thọ (có Biểu mẫu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường Cao đẳng Công Thương Phú Thọ tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT-KHTC.



BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG PHÚ THỌ

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

**Năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-CDCT ngày 10 tháng 01 năm 2025)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Phần thu, chi học phí, sự nghiệp khác, dịch vụ, đào tạo</b>	
<b>1</b>	<b>Thu từ nguồn thu học phí, sự nghiệp khác, dịch vụ, đào tạo</b>	<b>0</b>
	Học phí	
	Thu sự nghiệp khác	
	Thu dịch vụ đào tạo	
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu học phí, sự nghiệp khác, dịch vụ, đào tạo</b>	<b>0</b>
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính (dịch vụ đào tạo)	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Chi DVĐT, nộp thuế, trích lập quỹ)	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>II</b>	<b>Phần thu, chi nguồn Ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Thu từ nguồn ngân sách nhà nước</b>	<b>22.526.000</b>
1.1	Kinh phí giao tự chủ	8.617.000
1.2	Kinh phí thực hiện NĐ 81/2021; NĐ 97/2023	12.897.000
1.3	Kinh phí thực hiện QĐ53/2015	142.000
1.4	Kinh phí không giao tự chủ; Kinh phí tiết kiệm 10%	70.000

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1.5	Kinh phí không thường xuyên (sửa chữa cơ sở hạ tầng)	800.000
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn ngân sách nhà nước</b>	<b>22.526.000</b>
2.1	Kinh phí giao tự chủ	8.617.000
2.2	Kinh phí thực hiện NĐ 81/2021; NĐ 97/2023	12.897.000
2.3	Kinh phí không giao tự chủ; Kinh phí tiết kiệm 10%	70.000
2.4	Kinh phí thực hiện QĐ53/2015	142.000
2.5	Kinh phí không thường xuyên (sửa chữa cơ sở hạ tầng)	800.000

Phú Thọ, ngày 02 tháng 01 năm 2025

**PHÒNG KHTC**



**Đỗ Thu Hiền**



**Th.S Nguyễn Đăng Toàn**